

Số: /BC-UBND

Định Biên, ngày 14 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Về công khai TTHC, danh mục TTHC

Trong năm 2024, xã đã thực hiện nghiêm túc, đúng quy định về công khai danh mục TTHC, Văn bản QPPL có quy định TTHC tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, Thông tư số 02/2017/TT-VPCP, kết quả:

UBND xã triển khai đầy đủ các Quyết định công bố TTHC, danh mục TTHC áp dụng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đến các bộ phận chuyên môn. Thực hiện nghiêm yết công khai, đầy đủ, kịp thời danh mục các TTHC thuộc lĩnh vực giải quyết của UBND cấp xã tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã.

Thực hiện nghiêm túc việc niêm yết công khai, kịp thời danh mục thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã. UBND xã đã ban hành Thông báo về thủ tục hành chính thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã Định Biên. Thực hiện niêm yết công khai 121 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền thực hiện tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND xã và 27 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND xã.

2. Rà soát, đơn giản hóa TTHC

- Tổng số TTHC cần rà soát, đơn giản hóa theo Kế hoạch (Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch của bộ, cơ quan/UBND cấp tỉnh): Không có

- Tổng số TTHC đã được rà soát, thông qua phương án đơn giản hóa: 5 TTHC.

- Phương án đơn giản hóa cụ thể: số TTHC giữ nguyên: 0 TTHC; số TTHC bãi bỏ: 0; số TTHC sửa đổi, bổ sung: 05 TTHC; số TTHC thay thế: 0; số TTHC liên thông: 0 số TTHC có giải pháp để thực hiện trên môi trường điện tử: 0

- Số tiền tiết kiệm được: Không có

- Tỷ lệ chi phí tiết kiệm được: Không có

- Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch rà soát, đơn giản hóa: Không

3. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số tiếp nhận mới trong kỳ: Không có; số từ kỳ trước chuyển qua: Không có; số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính: Không có; số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính: Không có

- Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý: 0; trong đó số đã được đăng tải công khai: 0

- Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý: 0

4. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 2162 (trực tuyến: 2162; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 0); số từ kỳ trước chuyển qua: 0.

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 2160 trong đó, giải quyết trước hạn: 1379, đúng hạn: 781, quá hạn: 0.

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 2; trong đó, chưa tới hạn: 2, quá hạn: 0.

5. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông được thực hiện tốt theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính Phủ và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ.

Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả có nhiệm vụ thực hiện đúng quy trình tiếp nhận, chuyển giao hồ sơ, giải quyết hoặc phối hợp giải quyết, trả kết quả và thu phí, lệ phí (nếu có) của các thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; nghiên cứu, đề xuất với các cơ quan chức năng có thẩm quyền, các giải pháp cải cách và đơn giản hóa thủ tục hành chính; báo cáo, thống kê định kỳ, đột xuất kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo quy định và yêu cầu Chủ tịch UBND cấp xã và cơ quan cấp trên; quản lý các loại sổ, biểu thống kê: Sổ theo dõi giải quyết hồ sơ; phiếu hẹn trả kết quả; giấy tiếp nhận hồ sơ, phiếu kiểm soát hồ sơ, sổ góp ý kiến, phiếu khảo sát ý kiến tổ chức và cá nhân, các loại sổ ghi chép khác; thực hiện sổ góp ý kiến; tổ chức khảo sát mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân thường xuyên hoặc định kỳ hằng tháng, hằng quý, hằng năm để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục; thông tin, tuyên truyền để tổ chức, cá nhân hiểu về tình hình hoạt động, mục đích, ý nghĩa, nội dung của giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông.

6. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

- UBND xã đã quán triệt và triển khai thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường mạng: giao cho Bộ phận một cửa nghiên cứu thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường

điện tử.

Trong năm 2024, UBND xã đã thực hiện được 2162 thủ tục trên môi trường mạng. Kết quả số hoá hồ sơ kết quả giải quyết TTHC 100%; Kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông có 100% TTHC được trả sớm hẹn và đúng hẹn, không có hồ sơ quá hạn; 100% văn bản đi được xử lý trên môi trường điện tử; Tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt 100%

- Việc ban hành Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của bộ, cơ quan, địa phương còn hiệu lực và tình hình, kết quả tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch đã ban hành: Không có

- Tình hình tích hợp dịch vụ công của bộ, cơ quan, UBND cấp tỉnh trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: Không có

7. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

UBND xã đã chỉ đạo cán bộ Văn hóa - Xã hội phối hợp với Công chức Tư pháp - Hộ tịch tăng cường thời lượng tuyên truyền về công tác cải cách hành chính nói chung và công tác kiểm soát thủ tục hành chính nói riêng. Đồng thời tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến các tầng lớp nhân dân việc thực hiện Nghị định số: 63/2010/NĐ-CP của Chính Phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/12/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác kiểm soát TTHC.

8. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC: Không có

9. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC

- Số lần kiểm tra việc thực hiện kiểm soát TTHC: Không có; hình thức kiểm tra: Không; kết quả kiểm tra: Không.

- UBND xã gắn công tác kiểm soát TTHC với công tác thi đua khen thưởng, căn cứ vào kết quả giải quyết, thực hiện việc kiểm soát TTHC của cán bộ, công chức để thực hiện việc bình xét thi đua cuối năm.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Việc triển khai thực hiện kiểm soát TTHC đã thực hiện có hiệu quả mục tiêu cải cách TTHC, cải cách hành chính; bảo đảm điều phối, huy động sự tham gia tích cực, rộng rãi của các cơ quan, tổ chức, cá nhân vào quá trình kiểm soát TTHC. Đa số các TTHC đều được giải quyết trước hạn so với quy định, tất cả các hồ sơ của công dân giải quyết TTHC đều được nhập thông tin và giải quyết trên phần mềm “ Một cửa điện tử” tạo điều kiện thuận lợi trong việc tổng hợp, tra cứu thông tin.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA KỲ TIẾP THEO

1. Thực hiện chế độ báo cáo công tác kiểm soát TTHC theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.

2. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện các Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, ngày 25/6/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/04/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường mạng.

3. Xây dựng kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính; kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2025.

4. Tiếp tục thực hiện niêm yết công khai các danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã; thường xuyên cập nhật các thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công tỉnh Thái Nguyên.

Chỉ đạo cán bộ, công chức tiếp tục thực hiện công phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ rà soát, cập nhật TTHC để có những phương án đơn giản hóa TTHC phục vụ cho công việc.

5. Duy trì cơ chế tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về quy định thủ tục hành chính; về hành vi của cán bộ, công chức bằng hình thức thông báo công khai đường dây nóng, hòm thư góp ý.

6. Tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ, các lớp tăng cường năng lực cán bộ, công chức là đầu mối kiểm soát TTHC.

7. Tuyên truyền công tác kiểm soát thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị trên các phương tiện thông tin để phản ánh kết quả công tác chỉ đạo điều hành, sáng kiến cải cách TTHC, ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình cải cách quy trình giải quyết TTHC.

Trên đây là Báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2024 của UBND xã Định Biên./.

Nơi nhận:

- Văn phòng HĐND - UBND huyện;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ma Thịnh Giáp

**KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ (PAKN)
VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH VÀ HÀNH VI HÀNH CHÍNH
TẠI UBND XÃ ĐỊNH BIÊN
Kỳ báo cáo: năm 2024
(Từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/12/2024)**

- Đơn vị báo cáo: UBND xã Định Biên

- Đơn vị nhận báo cáo: UBND huyện Định Hóa

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2024 của UBND xã Định Biên)

STT	Tên ngành, lĩnh vực có PAKN	Số lượng PAKN được tiếp nhận					Kết quả xử lý PAKN							Số PAKN đã xử lý được đăng tải công khai	
		Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Đã xử lý				Đang xử lý				
			Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ	Tổng số	Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ	Tổng số	Hành vi hành chính		Quy định hành chính
-1	-2	(3)=(4)+(5)+(6)+(7)	-4	-5	-6	-7	(8)=(9)+(10)+(11)+(12)	-9	-10	-11	-12	(13)=(14)+(15)	-14	-15	-16
1	0														
TỔNG CỘNG		0					0					0			

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH TẠI UBND XÃ ĐỊNH BIÊN**
Kỳ báo cáo: Năm 2024
(Từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/12/2024)

- Đơn vị báo cáo: UBND xã Định Biên

- Đơn vị nhận báo cáo: UBND huyện Định Hóa

ST T	Thủ tục	Số hồ sơ tiếp nhận				Số hồ sơ đã giải quyết				Số hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong đó		Kỳ trước chuyển sang	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Chưa tới hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
I. Bảo trợ xã hội												
1	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	4	4	0	0	4	3	1	0	0	0	0
2	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	40	40	0	0	38	38	0	0	2	2	0
II. Thi đua - khen thưởng												
1	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị	1	1	0	0	1	1	0	0	0	0	0
III. Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn												
1	Thủ tục hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng	1	1	0	0	1	1	0	0	0	0	0
IV. Đất đai												
1	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu (cấp huyện)	2	2	0	0	2	2	0	0	0	0	0
2	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu cấp huyện	2	2	0	0	2	2	0	0	0	0	0

3	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	6	6	0	0	6	6	0	0	0	0	0
V. Chứng thực												
1	Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	93	93	0	0	93	93	0	0	0	0	0
2	Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	8	8	0	0	8	8	0	0	0	0	0
3	Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	159	159	0	0	159	81	78	0	0	0	0
4	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	1272	1272	0	0	1272	598	674	0	0	0	0
VI. Hộ tịch												
1	Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất	2	2	0	0	2	0	2	0	0	0	0
2	Thủ tục đăng ký giám hộ	1	1	0	0	1	1	0	0	0	0	0
3	Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	20	20	0	0	20	2	18	0	0	0	0
4	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch	6	6	0	0	6	6	0	0	0	0	0
5	Thủ tục đăng ký khai sinh	1	1	0	0	1	1	0	0	0	0	0
6	Thủ tục đăng ký lại kết hôn	4	4	0	0	4	4	0	0	0	0	0
7	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch	448	448	0	0	448	448	0	0	0	0	0
8	Thủ tục đăng ký lại khai sinh	24	24	0	0	24	24	0	0	0	0	0
9	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	3	3	0	0	3	3	0	0	0	0	0
10	Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	38	38	0	0	38	38	0	0	0	0	0
11	Thủ tục đăng ký khai tử	12	12	0	0	12	6	6	0	0	0	0
12	Thủ tục đăng ký kết hôn	14	14	0	0	14	12	2	0	0	0	0
XI. Nuôi con nuôi												
1	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	1	1	0	0	1	1	0	0	0	0	0
Tổng		2162	2162	0	0	2160	1379	781	0	2	2	0